



**BÀI 27:**  
**NGUYÊN SINH VẬT**



The slide features a decorative banner at the top with green leaves and pink flowers. A purple butterfly is in the top right corner. The title is written in large, bold, red letters. At the bottom, two cartoon children, a boy and a girl, are standing on a patch of green grass, both wearing blue shirts with a yellow smiley face and purple shorts, with their arms raised in a happy gesture.

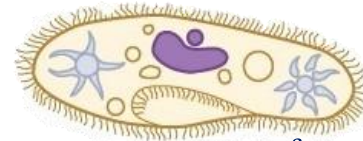
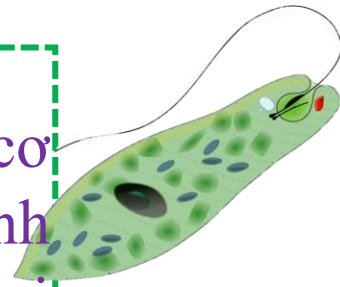
**1. Nguyên  
sinh vật là  
gì?**





**Tảo lục đơn bào** có hình cầu, có màu xanh lục, mang nhiều lục lạp. Sống ở ao, hồ và những nơi ẩm thấp.

*Trùng roi có cơ thể hình thoi, một roi dài. Roi xoáy vào nước giúp cơ thể di chuyển.*



*Trùng giày cơ thể đơn bào có hình dạng giống đế giày. Chúng di chuyển nhờ lông bơi. Sống ở mặt nước cống rãnh,...*



*Trùng sốt rét sống bắt buộc trong tuyến nước bọt của muỗi Anophen và trong máu của người.*

<b>Đặc điểm</b>	<b>Trùng roi</b>	<b>Tảo lục đơn bào</b>	<b>Trùng giày</b>	<b>Trùng sốt rét</b>
Môi trường sống				
Hình dạng				

# Tìm hiểu về cấu tạo của nguyên sinh vật

1. Chú thích các thành phần của trùng giày với những từ gợi ý sau:

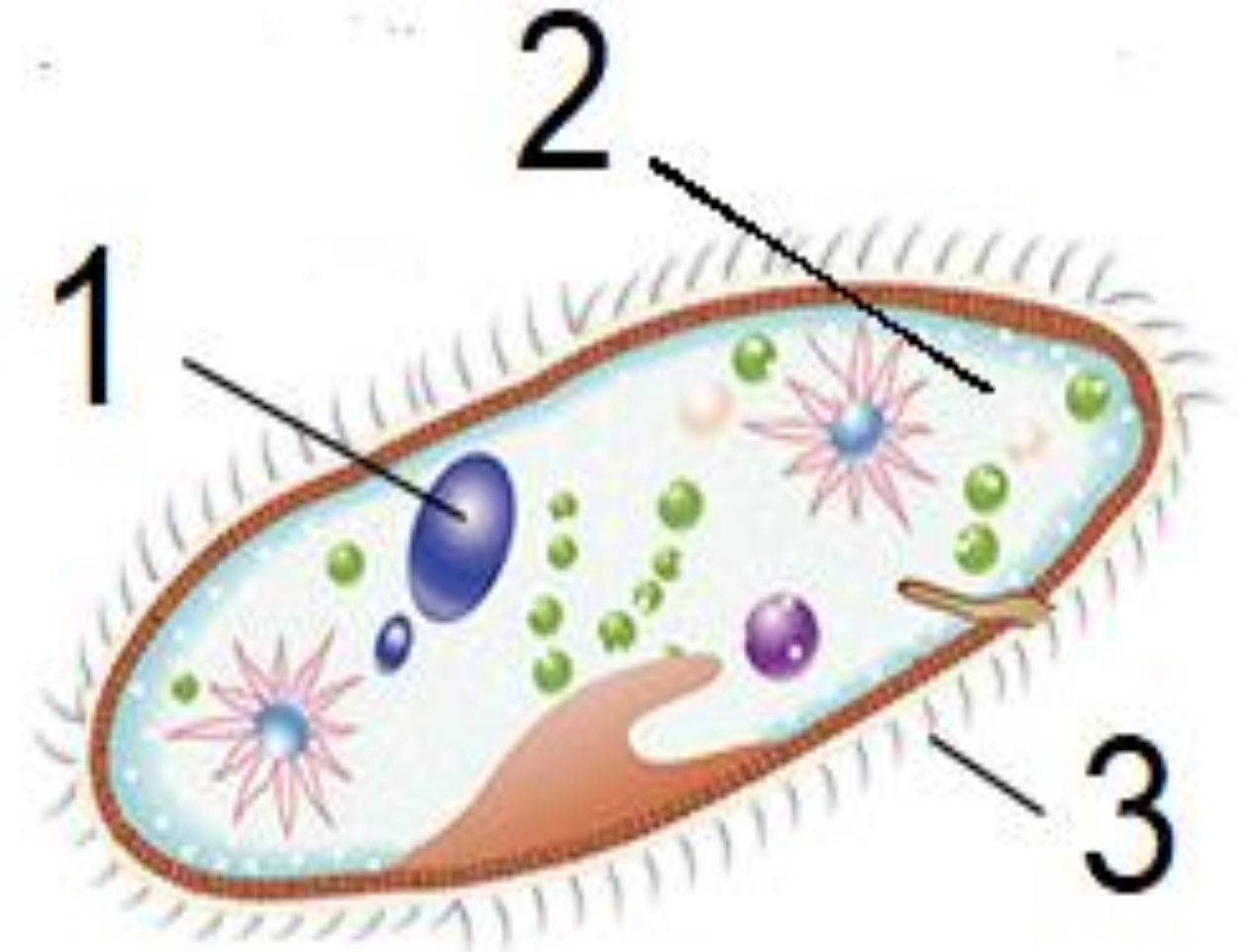
Nhân

Lông bơi

Không bào

Chất nguyên sinh

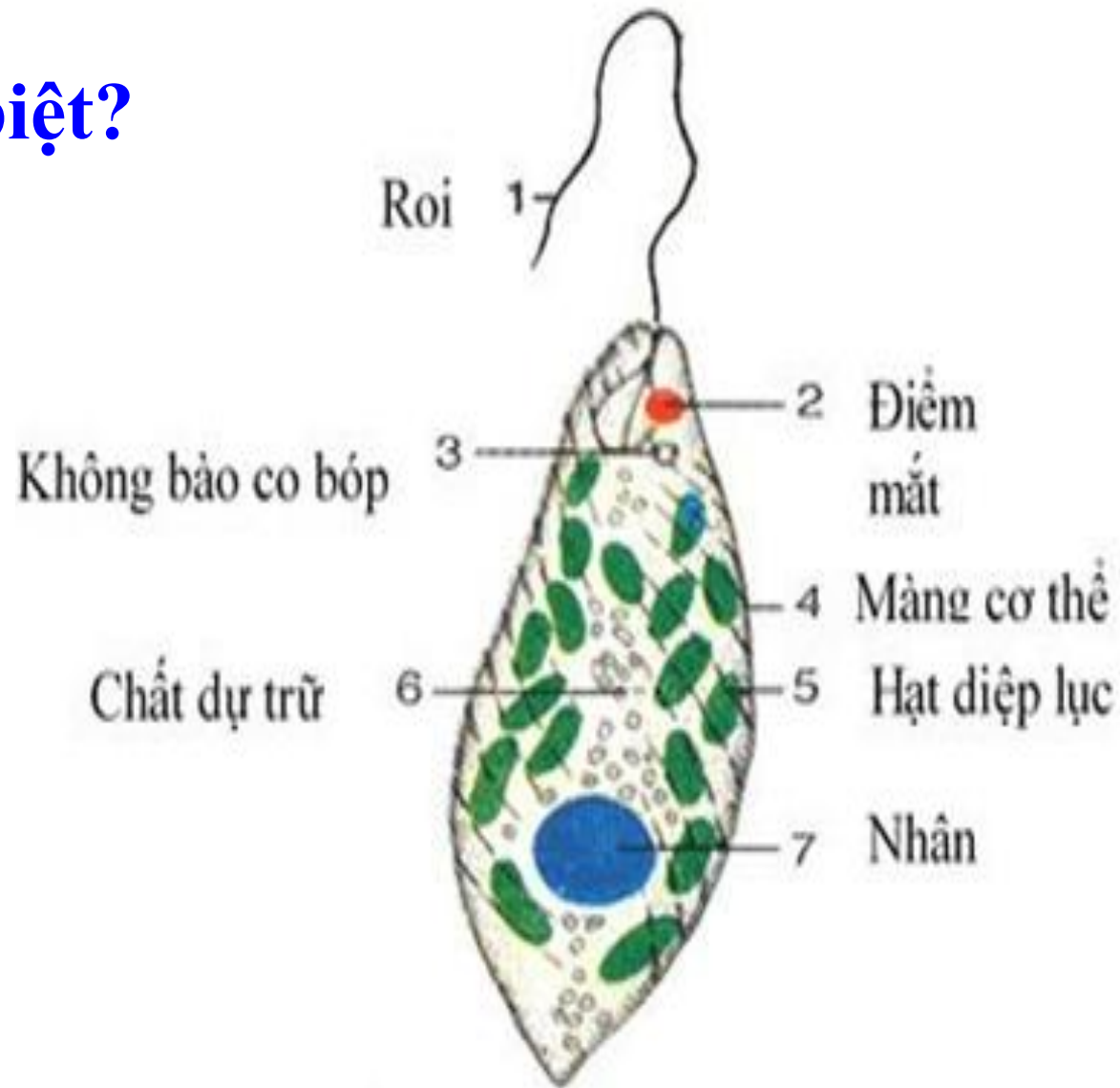
2. Nguyên sinh vật có tổ chức cơ thể đơn bào hay đa bào?



# Cấu tạo của trùng roi có gì đặc biệt?

→ Có hạt diệp lục

→ Có khả năng quang hợp



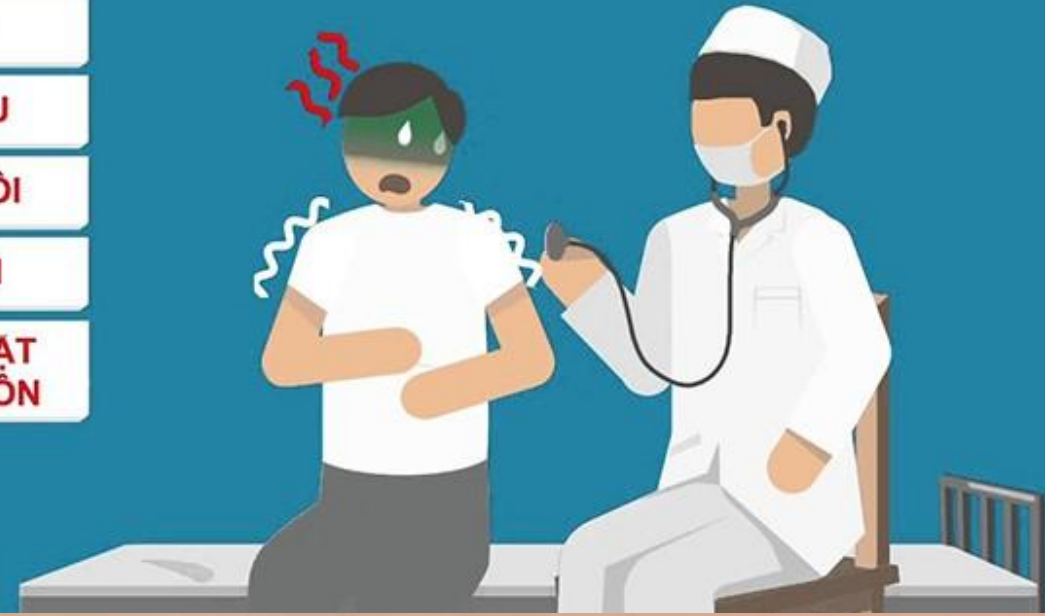
**2. Bệnh do  
nguyên  
sinh vật  
gây nên.**



## 2. Bệnh do nguyên sinh vật gây nên

• **Bệnh sốt rét:** Do trùng sốt rét gây nên. Khi muỗi đốt cơ thể người bệnh, trùng sốt rét theo máu vào cơ thể muỗi và truyền sang người lành qua tuyến nước bọt của muỗi.

SỐT  
LẠNH  
ĐAU ĐẦU  
RA MỒ HÔI  
MỆT MỎI  
CHÓNG MẶT  
& BUỒN NÔN



*Muỗi Anopheles*



# Bệnh kiết lỵ:



Buồn nôn và nôn



Đau bụng

- Nguyên nhân?
- Con đường lây bệnh?
- Biểu hiện bệnh?



Tiêu chảy



Sốt

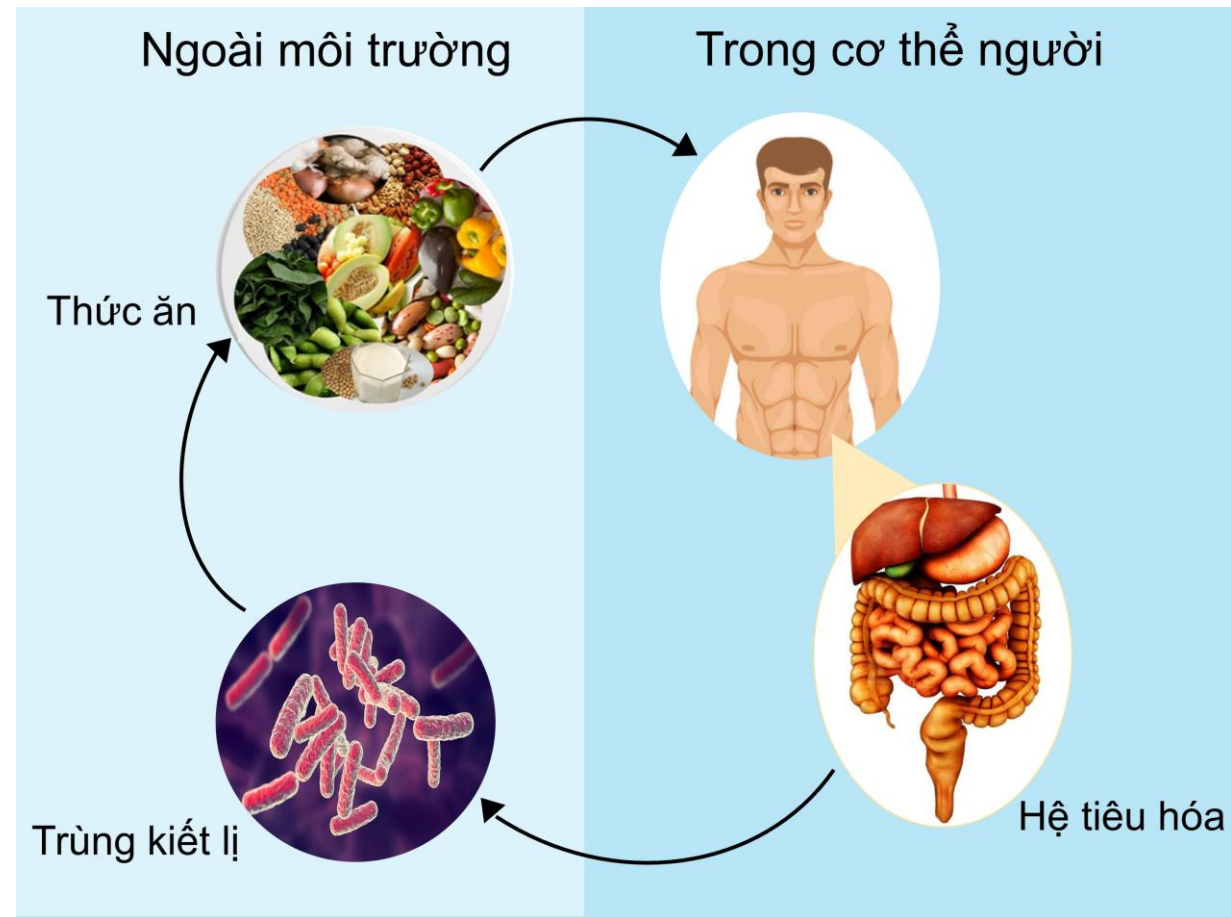


Dựa vào sơ đồ bên dưới, hãy mô tả con đường trùng kiết lị gây bệnh ở người bằng cách sắp xếp các thông tin dưới đây thành thứ tự đúng.

1. Trùng kiết lị chui ra khỏi bào xác và bắt đầu hoạt động trong cơ thể người và gây bệnh.

2. Trùng kiết lị kí sinh trong thành ruột người, ăn hồng cầu, theo đường máu vào gan gây sưng gan

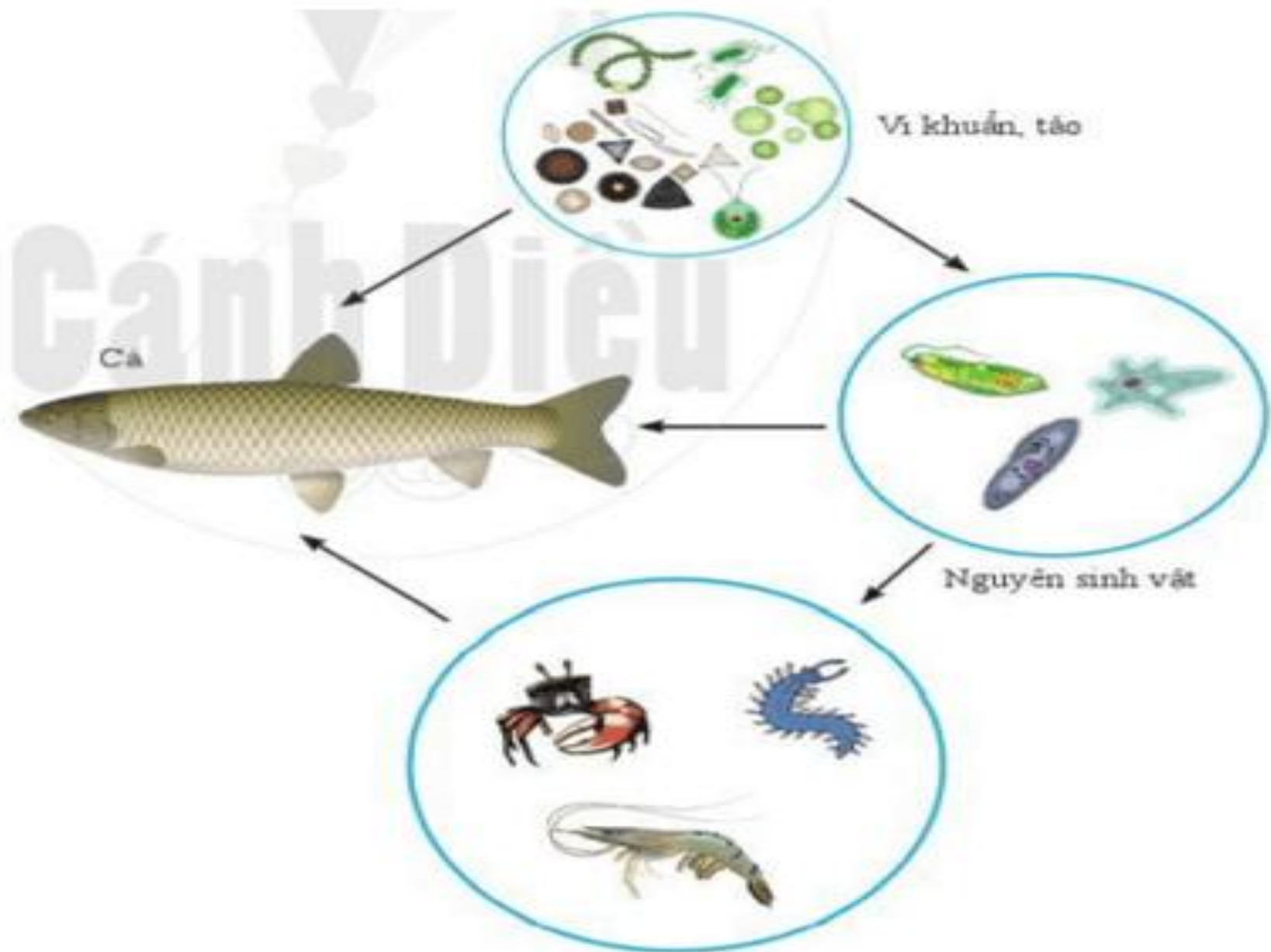
3. Bào xác của trùng kiết lị theo phân người bệnh ra ngoài, nhiễm vào thức ăn, nước uống.



4. Thức ăn, nước uống có chứa bào xác của trùng kiết lị đi vào ruột người.

**Tảo lục** phát triển dày đặc gây ô nhiễm nguồn nước và làm chết tôm, cá.





Hình 17.3. Nguyên sinh vật làm thức ăn cho nhiều động vật nhỏ

# Vai trò đối với con người



*Rong nho làm thức ăn.*

# Bột agar (chất tạo thạch) chế biến từ tảo dùng trong chế biến.

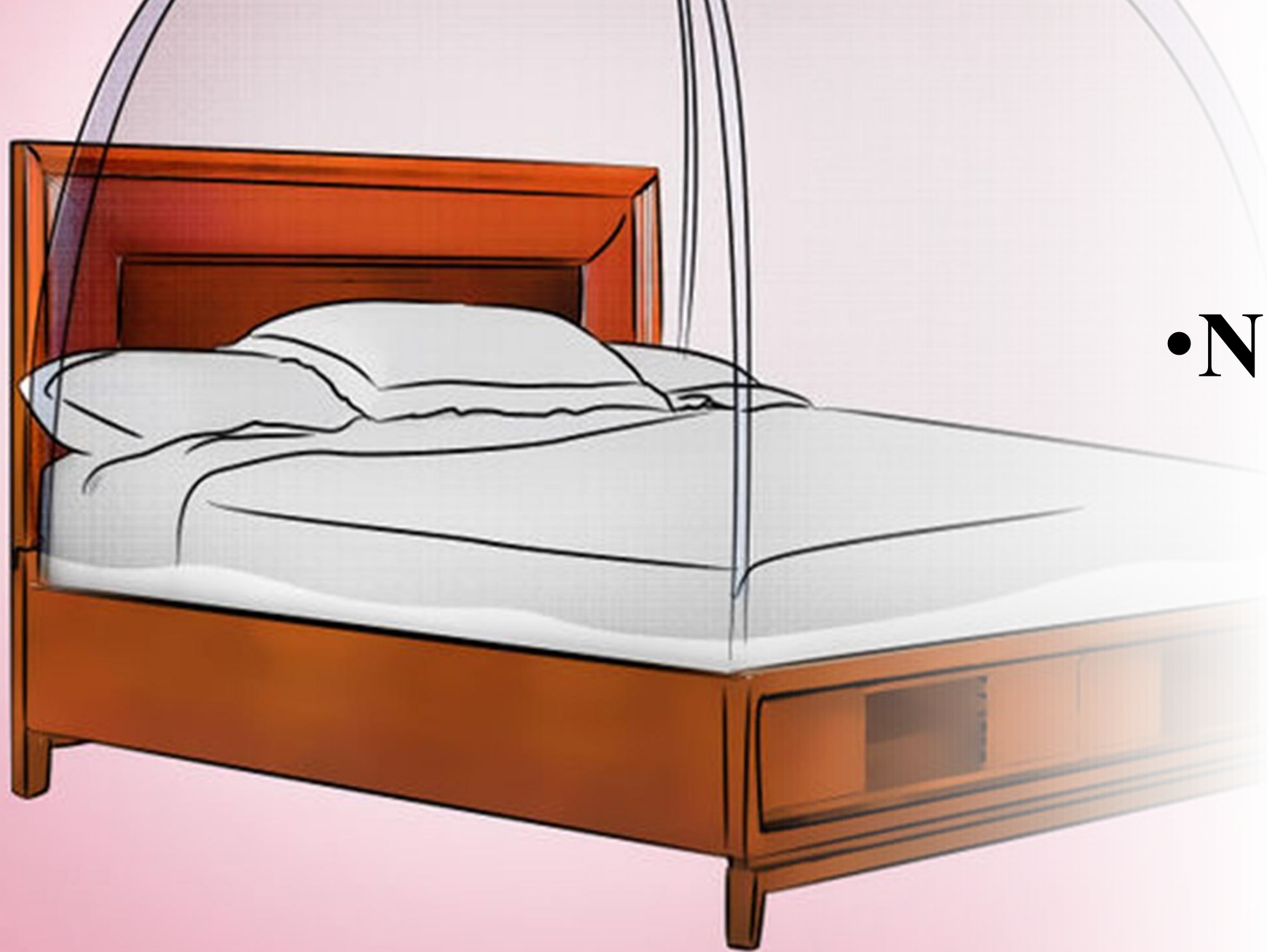


Bột agar

**Một số biện pháp  
phòng chống bệnh  
do nguyên sinh vật  
gây nên**

**Diệt muỗi, bọ gậy**





• **Ngủ màn**

# Vệ sinh cá nhân





**Vệ sinh an  
toàn thực  
phẩm**



# Vệ sinh nơi ở, nơi làm việc





**Tuyên truyền vệ sinh môi trường**

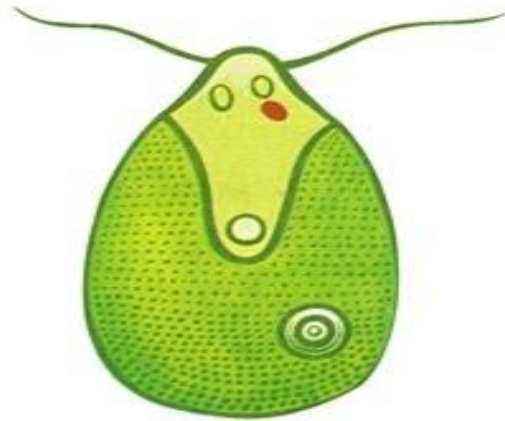
**Trong các sinh vật dưới đây, sinh vật nào không phải là nguyên sinh vật?**



(1)



(2)



(3)



(4)

**Hình (2)**

**Hình (3)**

**Hình (4)**

**Hình (1)**

# **Nguyên sinh vật là nhóm sinh vật**

- A. Có cấu tạo tế bào nhân thực, đa số có kích thước hiển vi.**
- B. Có cấu tạo tế bào nhân thực, có kích thước lớn.**
- C. Có cấu tạo tế bào nhân sơ, đa số có kích thước hiển vi.**
- D. Chưa có cấu tạo tế bào, đa số có kích thước hiển vi.**

# Chọn và kéo thả các đáp án phù hợp vào chỗ trống theo các từ/ cụm từ gợi ý.

(1).....là một nhóm sinh vật có cấu tạo tế bào (2)....., kích thước hiển vi. Đa số cơ thể chỉ cấu tạo gồm một tế bào nhưng đảm nhận đầy đủ chức năng của một cơ thể sống. Một số (3)..... có khả năng quang hợp như (4)....., trùng roi.

## Tảo lục

Nguyên sinh vật

Nhân thực

Nguyên sinh vật

**Nguyên sinh vật nào sau đây có hình dạng không ổn định?**

**A. Tảo lục.**

**B. Tảo Silic**

**C. Trùng biến hình**

**D. Rong**

## Đánh dấu trước những biện pháp em cho rằng có tác dụng phòng chống các bệnh do nguyên sinh vật gây nên.

- |                                     |   |                                     |                      |
|-------------------------------------|---|-------------------------------------|----------------------|
| <input checked="" type="checkbox"/> | Tuyên truyền vệ sinh môi trường.            | <input checked="" type="checkbox"/> | Vệ sinh môi trường.  |
| <input checked="" type="checkbox"/> | Vệ sinh an toàn thực phẩm.                  | <input checked="" type="checkbox"/> | Ngủ màn.             |
| <input type="checkbox"/>            | Dự trữ nước trong chum, vại không đóng nắp. | <input checked="" type="checkbox"/> | Diệt ruồi, muỗi.     |
| <input checked="" type="checkbox"/> | Vệ sinh cá nhân.                            | <input type="checkbox"/>            | Ăn các món gỏi sống. |